

Bản án số: 17/2020/HS-PT
Ngày: 25 - 02 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư
Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/HSPT ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Đ H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đ H; sinh năm 1979, tại tỉnh Bình Phước.

Trú tại: Ấp S TR B, xã T L, huyện H Q, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: S'tiêng; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ Nh và bà Th H (ông Nh và bà H đều đã chết); bị cáo có vợ là Th Đ và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, Đ H một mình điều khiển xe mô tô (biển số 93P1-068.20), lưu thông trên đường nhựa liên xã theo hướng từ xã T L đi xã Ph A để đi mua đồ ăn và đổ xăng. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp T C N, xã Ph A thì H nhìn thấy phía trước cách khoảng 30m có một xe ô tô tải (loại 3 tấn, không xác định biển số) chở củi đang lưu thông cùng chiều. Đ H vẫn

tiếp tục điều khiển xe mô tô lưu thông về phía trước, khi cách xe ô tô tải khoảng 05m H điều khiển xe mô tô đánh lái qua bên trái để vượt xe ô tô tải. Khi H vừa điều khiển xe mô tô qua bên trái cách mép đường trái khoảng 02m thì nhìn thấy Đ B điều khiển xe mô tô biển số: 93C1-126.22 theo chiều ngược lại. Lúc này, do khoảng cách quá gần, không xử lý kịp nên xe mô tô do Đ H điều khiển va chạm vào mô tô của Đ B gây ra tai nạn làm Đ B tử vong, còn Đ H cũng bị gãy xương đùi trái.

Căn cứ vào Kết luận giám định số: 183/2019/GDPY ngày 17/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Đ B, sinh năm: 1993, bị chấn thương ngực kín gây vỡ tim dẫn đến tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H Q, tỉnh Bình Phước quyết định:

Về tội danh và hình phạt:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Đ H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đ H 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 02 tháng 12 năm 2019, bị cáo Đ H làm đơn kháng xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đ H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên không chấp nhận kháng cáo về việc yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Đ H, giữ nguyên phần hình phạt của Bản án Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ H thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm quyết định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, Đ H không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô biển số 93P1-068.20 vượt xe ô tô đang lưu thông phía trước, không đảm bảo khoảng cách an toàn gây ra tai nạn làm anh Đ B đang lưu thông theo chiều ngược lại tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm “ *Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ không chấp hành luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Do đó, Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, tại phiên tòa được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định mức hình phạt dưới khung hình phạt được áp dụng xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nộp đơn xin hưởng án treo và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nhưng những tình tiết trên không phải là những tình tiết mới và đã được cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng đối với bị cáo. Do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đ H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H Q, tỉnh Bình Phước về phần tội danh và hình phạt.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Đ H phạm “ *Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ H 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đ H phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKS, CA TX H Q;
- Chi cục THADS TX H Q;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Phong